TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**
Số:84/2023/QĐST-DS	*PH, ngày 18 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 228/2023/TLST-DS, ngày 26 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Trần Phương N,** sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp 5, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Hồ Quốc T, sinh năm 1960. Địa chỉ: 168, ấp 7, xã Đ, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* **Lê Phước K,** sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp 6, thị trấn K , huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Lê Phước K có nghĩa vụ trả cho Trần Phương N tổng số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Thời gian trả nợ: Chia làm 02 đợt:

- Đợt 01: Trả 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) chậm nhất là vào ngày 08 tháng 01 năm 2024.

- Đợt 02: Trả 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) chậm nhất là vào ngày 22 tháng 02 năm 2024.

Sau khi Lê Phước K trả hết số nợ thì Trần Phương N có nghĩa vụ trả lại Lê Phước K bản chính một Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ cấp

GCN: CS01574, do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 10 tháng 3 năm 2017 cho ông Lê Phước Thạch.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh Lê Phước K phải nộp 3.000.000đ (Ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trần Phương N được nhận lại 5.750.000đ (Năm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006080, ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND huyện PH;
-Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Liêm